**MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**1. Ma trận**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết**(Số câu) | **Thông hiểu**(Số câu) | **Vận dụng**(Số câu) | **Vận dụng cao**(Số câu) |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc**  | Thần thoại. | 4 | 0 | 3 | 2 | 0 | 0 | 0 | 1 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1 | 40 |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | ***20%*** | ***10%*** | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | **30%** | **40%** | **20%** | **10%** |
| **Tổng % điểm** | **70%** | **30%** |

**2. Bản đặc tả minh họa**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **1. Đọc hiểu** | Thần thoại. | **Nhận biết:** - Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại.- Nhận biết được đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại.- Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.- Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại.**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện.- Hiểu vàphân tích được nhân vật trong truyện thần thoại; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm.- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Lí giải được tác dụng của việc chọn nhân vật người kể chuyện; lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong truyện thần thoại.- Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.**Vận dụng**:- Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.**Vận dụng cao**:- Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.- Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | 4 câu TN | 3 câu TN01 câu TL | 1 câu Tl | 1 câu TL |
| **3** | **Viết** |  Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội. | **Nhận biết:****-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.- Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.**Thông hiểu:**- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng**:- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.**Vận dụng cao**:- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm,… để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.  | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câuTL |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc văn bản:

**THẦN SÉT**

*Trong đám tướng lĩnh của Ngọc Hoàng, trước tiên phải kể Thần Sét. Thần Sét có danh hiệu là Thiên Lôi, cũng có khi được gọi là ông Sấm. Thần có mặt mũi rất nanh ác, tiếng quát tháo rất dữ dội. Thần chuyên một việc thi hành luật pháp ở trần gian. Hành động của thần phản ánh sự thịnh nộ của Ngọc Hoàng. Thần có một lưỡi búa đá. Khi xử án kẻ nào dù là người, vật, là cây cỏ thì thần tự mình nhảy xuống tận nơi trỏ ngọn cờ vào đầu tội nhân rồi dùng lưỡi búa bổ xuống đầu. Có khi xong việc, thần không mang lưỡi búa lên theo mà quẳng luôn tại đó. Thần thường ngủ về mùa đông, vào khoảng tháng Hai, tháng Ba mới lại dậy làm việc.*

*Tính thần Sét rất nóng nảy: Hễ Ngọc Hoàng sai là đi ngay, hễ thấy là đánh liền cho nên cũng có lúc làm cho người, vật chết oan. Vì thế mà thần Sét đã có lúc bị Ngọc Hoàng phạt vì đánh lầm, giết hại kẻ vô tội. Người ta kể chuyện: có lần thần bị bắt nằm im một nơi không cựa quậy trong một đám rừng ở thiên đình. Con gà thần của Ngọc Hoàng được lệnh thỉnh thoảng lại mổ một cái làm cho thần đau nhói cả người nhưng không biết làm thế nào được. Khi được Ngọc Hoàng tha, thần có thói quen là hễ thấy hoặc nghe tiếng gà là giật mình. Mỗi lần có chớp rạch, biết thần Sét sắp xuống, người hạ giới thường bắt chước tiếng gọi gà để dọa thần có lẽ cũng vì cớ đó.*

*Thần Sét kể ra thì cực oai, cực dữ, nhưng không ai có thể tưởng tượng được rằng thần bị thua Cường Bạo Đại Vương\*. Mặc dầu ông Cường Bạo sau rồi cũng bị thần Sét đánh chết nhưng câu chuyện này đã một dạo làm cho cả thiên đình xấu hổ*

(Thần thoại Việt Nam)

(Chú thích: \* Cường Bạo Đại Vương: nhân vật trong truyện cổ dân gian Việt Nam, bản tính ngang tàng, một mình chống lại các vị thần, mấy phen khiến Thiên Lôi phải thảm bại)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Thần Sét còn có tên gọi nào khác?

A. Thiên Lôi

B. Thần Sấm

C. Ngọc Hoàng

D. Cường Bạo đại vương

**Câu 2:** Các truyện *Thần Trụ Trời, Thần Sét* là thần thoại suy nguyên, vì sao?

A. Truyện lí giải sự hình thành của thế giới tự nhiên, nhân vật chính là các vị thần sáng tạo thế giới

B. Nhân vật chính là các vị thần sáng tạo thế giới

C. Nhân vật chính là các anh hùng thần thoại, anh hùng văn hóa

D. Truyện kể về công cuộc chinh phục thiên nhiên và sáng tạo văn hóa

**Câu 3:** Chi tiết “Thần thường ngủ về mùa đông, vào khoảng tháng Hai, tháng Ba mới dậy làm việc” phản ánh hiện tượng tự nhiên ….

A. Mùa đông thường ít có mưa, ít có sấm sét; tháng Hai, tháng Ba hay có sấm sét

B. Mùa đông hay có sấm sét dữ dội; tháng Hai, tháng Ba trời ít mưa, ít sấm sét hơn

**Câu 4:** Chi tiết nào sau đây giải thích cho câu tục ngữ “Lúa chiêm lấp ló đầu bờ- Hễ nghe tiếng sấm phất cờ thì lên”

A. Khi xử án kẻ nào dù là người, là vật, là cây cỏ thì thần tự mình nhảy xuống tận nơi trỏ ngọn cờ vào đầu tội nhân rồi dùng lưỡi búa bổ xuống đầu.

B. Thần thường ngủ về mùa đông, vào khoảng tháng Hai, tháng Ba mới lại dậy làm việc

C. Tính thần Sét rất nỏng nảy: hễ Ngọc Hoàng sai là đi ngay, hễ thấy là đánh liền

D. Con gà thần của Ngọc Hoàng được lệnh thỉnh thoảng lại mổ một cái làm cho thần đau nhói cả người.

**Câu 5:** Câu tục ngữ nào sau đây có nội dung phù hợp với chi tiết người hạ giới thường bắt chước tiếng gọi gà để dọa thần Sét?

A. Lúa chiêm phấp phới đầu bờ- Hễ nghe tiếng sấm phất cờ mà lên

B. Chớp đông nhay nháy- Gà gáy thì mưa

C. Tháng mười sấm rạp- Tháng chạp sấm động

D. Tháng mười có sấm- Cấy trên nấm cũng được ăn

**Câu 6:** Biện pháp tu từ nào không được sử dụng để khắc họa hình tượng thần Sét?

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Phóng đại

D. Ẩn dụ

**Câu 7:** Hình tượng thần Sét trong thần thoại Việt Nam giống với hình tượng vị thần nào trong thần thoại Hy Lạp:

A. Thần Dớt B. Thần Thor C. Thần Át- lát

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 8:** Tìm các chi tiết cho thấy tính chất nửa thiện nửa ác trong hình tượng thần Sét

**Câu 9:** Trong văn bản, những chi tiết nào thể hiện ý muốn chế ngự các hiện tượng tự nhiên của con người

**Câu 10:** Hình tượng thần Sét phản ánh những quan niệm, nhận thức gì của người xưa về thế giới tự nhiên?

**II. VIẾT (4,0đ):** Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về lòng khoan dung.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | A | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | B | 0.5 |
| **6** | B | 0.5 |
| **7** | A | 0.5 |
| **8** | -Thiện: Thần chuyên việc thi hành luật pháp ở trần gian-Ác: Thần có mặt mũi rất nanh ác, tiếng quát tháo rất dữ dội - Hễ Ngọc Hoàng sai là đi ngay, hễ thấy là đánh liên cho nên cũng có lúc làm cho người, vật chết oan. Thần bị Ngọc Hoàng phạt, bắt nằm im một nơi không cựa quậy trong một đám rừng ở thiên đình. | 1.0 |
| **9** | - Thần Sét bị Ngọc Hoàng phạt vì đánh lầm giết hại kẻ vô tội- Mỗi lần có chớp rạch, người hạ giới thường bắt chước tiếng gọi gà để dọa thần.-Thần Sét bị thua Cường Bạo Đại vương. |  1.0 |
| **10** | Hình tượng thần Sét phản ánh những quan niệm, nhận thức của người xưa về thế giới tự nhiên:Truyện giải thích hiện tượng sét theo quan niệm của người nguyên thuỷ. Người nguyên thuỷ hiểu, nghĩ về các hiện tượng tự nhiên bằng những hiểu biết thô sơ, chất phác và trí tưởng tượng phong phú, ngây thơ của minh. Họ cho rằng các hiện tượng trong tự nhiên là do các Thần tạo nên. Đây là cách giải thích về thế giới của những người xưa cổ bằng trực quan và tưởng tượng, chưa có đầy đủ căn cứ, chưa được xác minh về độ chính xác và còn mang yếu tố hư cấu. | 0.5 |
| **II** |  | Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về lòng khoan dung. | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: bàn về lòng khoan dung | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  | **- Khoan dung:**Là sự tha thứ, là sự rộng lượng đối với người khác, nhất là những người gây ra đau khổ cho mình; Là thái độ sống, lẽ sống cao đẹp,là phẩm chất, đức tính tốt đẹp của con người.**- Biểu hiện:** Khoan dung trước hết là cách đối xử độ lượng, là biết hi sinh, nhường nhịn đối với người khác; khoan dung là tha thứ cho những khuyết điểm, những lỗi lầm mà người khác gây ra cho mình hoặc xã hội.**- Vai trò:** Cần phải khoan dung **v**ì đó là một phẩm chất cao đẹp, một cách ứng xử cao thượng cần được thực hiện, ngợi ca, vì đã là con người thì "vô nhân thập toàn" nên cần phải được đối xử rộng lượng và nhân bản,..- Bàn luận: Khoan dung không có nghĩa là bao che, dung túng cho những việc làm sai trái; Ngày nay, vẫn có những người ích kỉ, sống thờ ơ, lạnh nhạt, thiếu đi sự thứ tha, khoan dung...**- Liên hệ bản thân:** nhận thức và hành động |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | **10.0** |